

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỐ: 42/2018/QĐST-HNGĐ

Nho Quan, Ngày 29 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 21/2018/TLST – HNGĐ ngày 23/02/2018 giữa:

- Nguyên đơn: chị Vũ Thị L sinh năm 1988

Trú Tại: Thôn X, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Hiện ở tại: Thôn Đ, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Đỗ Văn Th, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn X, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào điều 147, 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng: - Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Đỗ Văn Th

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: hai bên thỏa thuận anh Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đỗ Tú A sinh 04/11/2015. Chị L trực tiếp chăm sóc và nuôi cháu Đỗ Gia H sinh 12/3/2017, hiện hai cháu đang ở với anh Th. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, ng- ời không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai đ- ợc cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh h- ỏng xấu đến việc trông nom, chăm sóc và nuôi d- ỡng, giáo dục con thì ng- ời trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ng- ời đó.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Vũ Thị L nhận nộp toàn bộ theo quy định của pháp luật là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị L đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền án phí số 0000398 ngày 23/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N nay chuyển sang án phí 150 000 đồng, hoàn lại cho chị L 150 000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự.
- VKSND huyện N.
- THADS huyện N.
- UBND xã S.
- L- u HS./.

Thẩm phán

Đã ký

Phạm Thanh Tùng